|  |  |
| --- | --- |
| ……..1……. …….2…… **-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: ………./HĐTH-…..3….. | *……4…., ngày…..  tháng …. năm 20….* |

**HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC**

**VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH**

Căn cứ Bộ luật Dân sự ngày 24 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số      /2017/NĐ-CP ngày      tháng      năm 2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Hôm nay, ngày ……tháng….. năm….. tại ….5…., chúng tôi gồm:

**BÊN A:**2 ..............................................................................................................................

Địa chỉ: ...................................................................... Điện thoại: ……………………………

Đại diện là Ông/Bà:6 ...........................................................................................................

Chức vụ: .............................................................................................................................

**BÊN B:**7 ..............................................................................................................................

Địa chỉ: ..................................................................... Điện thoại: ……………………………

Đại diện là Ông/Bà:8 ...........................................................................................................

Chức vụ: .............................................................................................................................

Thỏa thuận ký kết hợp đồng đào tạo thực hành với những nội dung cơ bản sau đây:

**Điều 1. Nội dung Hợp đồng đào tạo thực hành**

1. Đối tượng thực hành:

2. Số lượng người thực hành:

3. Người hướng dẫn thực hành:

a) Người hướng dẫn thực hành của cơ sở thực hành: Số lượng ………………… trình độ chuyên môn………………… (Bảng kê kèm theo, nếu cần)

b) Người hướng dẫn thực hành của cơ sở giáo dục: Số lượng................... trình độ chuyên môn …………….. (Bảng kê kèm theo, nếu cần)

4. Nội dung chuyên môn thực hành: ...................................................................................

5. Thời gian thực hành: Từ ngày …………….tháng ……………năm …………..đến ngày…………tháng ……………năm ……………..

6. Địa điểm thực hành: ........................................................................................................

7. Chi phí thực hành (nếu có) .............................................................................................

8. Thời hạn của Hợp đồng đào tạo thực hành: (theo từng khóa đào tạo) ..........................

9. Chương trình thực hành đã được phê duyệt (kèm theo) ................................................

10. Tên cơ sở thực hành đáp ứng yêu cầu tại khoản 2, Điều 10: .......................................

**Điều 2. Phương thức và thời hạn thanh toán chi phí thực hành (nếu có)**

1. Phương thức thanh toán: Chuyển khoản hoặc tiền mặt

2. Thời hạn thanh toán:........................................................................................................

**Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Bên A**

1. Bên A có quyền:

a) Bố trí, phân công người hướng dẫn thực hành để hướng dẫn người thực hành thực hành theo đúng các điều khoản ghi trong Hợp đồng.

b) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở giáo dục vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

c) Thu chi phí thực hành theo thỏa thuận với Bên B.

d) Các quyền khác (nếu có)

2. Bên A có nghĩa vụ:

a) Bảo đảm các điều kiện thuận lợi để người thực hành được thực hành theo đúng các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng.

b) Bảo đảm giảng dạy đúng nội dung chuyên môn thực hành, tiến độ thực hành đã được thống nhất trong kế hoạch đào tạo thực hành.

c) Bố trí người thực hành của cơ sở giáo dục tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp và chi trả thù lao cho người thực hành theo quy chế chi tiêu nội bộ tại cơ sở.

d) Bảo đảm quyền lợi của người thực hành theo quy định của pháp luật (nếu có).

đ) Xác nhận kết quả thực hành của người thực hành theo quy định.

e) Chịu trách nhiệm về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở.

g) Các nghĩa vụ khác (nếu có).

**Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Bên B**

1. Bên B có quyền:

a) Được đưa người thực hành của cơ sở mình đến cơ sở thực hành để hướng dẫn thực hành hoặc tham gia các hoạt động chuyên môn với thời gian phù hợp theo thỏa thuận trong Hợp đồng.

b) Được cung cấp thông tin, kiểm tra về quá trình thực hành của người thực hành tại cơ sở thực hành.

c) Chấm dứt Hợp đồng thực hành hoặc các biện pháp xử lý khác nếu cơ sở thực hành vi phạm các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng (nếu có).

d) Các quyền khác (nếu có).

2. Bên B có nghĩa vụ:

a) Cung cấp cho Bên A thông tin của người thực hành; kế hoạch đào tạo thực hành của học phần/tín chỉ.

b) Chi trả chi phí thực hành đầy đủ theo thỏa thuận với Bên A.

c) Chịu trách nhiệm và xử lý vi phạm đối với người hướng dẫn thực hành của cơ sở mình tham gia hướng dẫn thực hành và hoạt động chuyên môn tại cơ sở thực hành.

d) Các nghĩa vụ khác (nếu có).

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký và sẽ hết hiệu lực khi kết thúc thời gian thực hành và các bên đã hoàn thành các nghĩa vụ của Hợp đồng.

2. Hai bên cam kết thực hiện đúng những điều khoản nêu trên, bên nào vi phạm bên đó phải chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, nếu xảy ra tranh chấp thì hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết, nếu không thống nhất thì đưa ra Tòa án để giải quyết.

3. Hợp đồng này làm thành hai bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ một bản./.

|  |  |
| --- | --- |
| **BÊN A** *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* | **BÊN B** *(Ký, ghi rõ họ tên)* |

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

1 Tên cơ quan chủ quản của cơ sở thực hành.

2 Tên cơ sở thực hành.

3 Chữ viết tắt tên của cơ sở thực hành.

4 Địa danh.

5 Địa điểm ký kết hợp đồng.

6 Tên của người đại diện theo pháp luật của cơ sở thực hành.

7 Tên của cơ sở giáo dục.

8 Tên của người đại diện theo pháp luật của cơ sở giáo dục.